TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 30-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên toà*:*

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam số 1 - Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2026/TLST-HS ngày 11/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 16/3/2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 18/9/2000, tại Đắk Lắk; ĐKHKTT: Thôn F, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: Ngõ G đường T, TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 066200022695; bố là: Nguyễn Văn T1; mẹ là: Nguyễn Thị T2; chưa có vợ con; tiền án: 01 tiền án, Bản án số 21/2020/HSST ngày 16/4/2020 của TAND thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/8/2025 đến ngày 12/8/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Nguyễn Tôn Tâm A, sinh ngày 28/01/2000, tại Hải Phòng; ĐKHKTT: TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 031200008607;

con ông Nguyễn Quốc L; mẹ là bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa án tích, Bản án số 51/2020/HSST ngày 25/12/2020 của Toà án nhân nhân quận H, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 01 tiền sự đã được xoá (Năm 2018, Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng; Bị tạm giữ từ ngày 04/8/2025 đến ngày 12/8/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn P1; vắng mặt;
2. Anh Nguyễn Văn T3; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Lê Hữu H; vắng mặt;
2. Ông Đặng Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 04/8/2025, tại lán nghỉ ở khu vực cuối ngõ G T, TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an phường H, thành phố Hải Phòng bắt quả tang Nguyễn Văn T, Nguyễn Tôn Tâm A, Hoàng Đức T4 (sinh năm 1995, nơi thường trú: Làng Mạc, xã V, tỉnh Lào Cai) và Nguyễn Văn B (sinh năm 1989, nơi thường trú: thôn C, phú Y, xã P, tỉnh Phú Thọ) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổ công tác đã thu giữ: 01 tẩu thuỷ tinh có bám dính chất tạp chất màu đen; 01 chai nhựa gắn 01 nắp chai màu xanh được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống hút màu trắng; 01 bật lửa khò màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax của Nguyễn Văn T.

Tại Kết luận giám định số 649MT/PC09 ngày 07/8/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: "*Chất màu nâu đen bám dính trong tẩu thủy tinh của (Mẫu QT) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy*".

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Báo, T4, Tâm A và T vào ngày 04/8/2025, kết quả: "*04 mẫu nước tiểu ghi tên của Nguyễn Văn B, Hoàng Đức T4, Nguyễn Tôn Tâm A và Nguyễn Văn T gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine*".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Tôn Tâm A khai nhận: T, T4 và B cùng là công nhân lao động ở phường H, thành phố Hải Phòng, Tâm A là bạn của T. Khoảng 09 giờ 00 ngày 04/8/2025, Báo lấy xe máy chở T đi cắt tóc ở phường H nhưng quán cắt tóc đóng cửa. Lúc này, T gặp và nói chuyện với Tâm A đang đứng gần đó. Do muốn sử dụng ma túy đá nên T một mình lấy xe máy đi đến khu vực nghĩa trang gần đường T và hỏi mua được 100.000 đồng tiền ma tuý "đá" của 01 người đàn ông (không xác định được lai lịch), T cất số ma tuý ở trong túi

quần bên trái, quay lại đón B và rủ Tâm A về lán nghỉ do T quản lý ở cuối ngõ G T, TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng để ngồi chơi uống nước thì Tâm A đồng ý và ngồi lên xe để Báo chở T, Tâm A về lán nghỉ của T. Khi về đến nơi, lúc này có T4 đang ở trong lán ngồi chơi, T, Báo và Tâm A vào, ngồi trên giường nói chuyện, uống nước. Khi đang ngồi nói chuyện, Tâm A lấy từ túi quần ra công cụ sử dụng ma túy đá đã chuẩn bị từ trước gồm 01 tẩu thuỷ tinh; 01 nắp chai nhựa có đục 02 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng để trên giường, thấy Tâm A có tẩu thuỷ tinh dùng để sử dụng ma tuý "đá", T muốn sử dụng ma tuý nên lấy 01 chai nhựa có sẵn ở lán nghỉ, đổ nước vào bên trong rồi gắn nắp chai vào chai nhựa rồi gắn tẩu thuỷ tinh (của Tâm A) vào lỗ còn lại trên nắp chai để làm thành dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, T lấy số ma tuý "đá" vừa mua được ra, đổ vào tẩu thuỷ tinh rồi lấy bật lửa khò màu vàng của T châm lửa đốt cháy số ma tuý "đá" trong tẩu thuỷ tinh, T ngậm lấy ống hút và hút khói trong chai nhựa vào cơ thể qua đường miệng. Sau khi sử dụng xong, T đặt bộ dụng cụ xuống giường để ai dùng thì tự lấy sử dụng. Thấy vậy, Tâm A cầm bộ sử dụng ma tuý lên và dùng bật lửa châm lửa, đốt cháy ma tuý trong tẩu thuỷ tinh để sử dụng bằng cách tương tự, sau đó Tâm A tiếp tục châm lửa và cầm bộ dụng cụ cho T4 và B sử dụng ma tuý "đá" như cách Tâm A vừa sử dụng. T, Tâm A, B và T4 sử dụng ma túy đến khoảng 10 giờ 20 cùng ngày thì bị tổ công tác Công an phường H phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 09/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tôn Tâm A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị kết tội bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý với các tình tiết định khung hình phạt: "*Đối với 02 người trở lên*" và "*Tái phạm nguy hiểm*" theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tôn Tâm A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý với tình tiết định khung hình phạt: "*Đối với 02 người trở lên*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tôn Tâm A từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 tẩu thuỷ tinh sau giám định được niêm phong trong một bì giấy bởi dấu niêm phong số 649MT/PC09 cùng chữ giám định viên; 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas bằng kim loại màu vàng (đều được niêm phong trong hộp carton có chữ ký của

những người liên quan và dấu của Công an phường H); trả lại Nguyễn Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (không lên nguồn).

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hải Phòng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường H lập hồi 12h00’ ngày 04/8/2025, biên bản ghi lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ là 01 tẩu thuỷ, 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas bằng kim loại màu vàng, Bản Kết luận giám định chất ma túy, kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong nước tiểu cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng 09 giờ 00 phút đến 10 giờ 20 phút ngày 04/8/2025, tại lán nghỉ ở khu vực cuối ngõ G T, TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng (do bị cáo T quản lý), Nguyễn Văn T đã cùng Nguyễn Tôn Tâm A có hành vi tổ chức sử dụng chất trái phép chất ma tuý cho nhau và cho Hoàng Đức T4, Nguyễn Văn B cùng sử dụng. Trong đó, T là người cung cấp chất ma tuý, Tâm A chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, châm lửa và cầm bộ dụng cụ cho T4 và B sử dụng ma tuý và bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Tôn Tâm A đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung:

[4.1] Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Tôn Tâm A có hành vi tổ chức cho nhau và cho Hoàng Đức T4 và Nguyễn Văn B sử dụng trái phép chất ma túy. Thuộc tình tiết định khung hình phạt “*Đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án chưa được xoá án tích (*Bản án số 21/2020/HSST ngày 16/4/2020 của TAND thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý*). Như vậy, bị cáo T đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích mà lần này lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên được coi là trường hợp tái phạm nguy hiểm. Thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã bị xử lý về hình sự nên được coi là có nhân thân xấu. Do vậy, phải được xử lý nghiêm, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo T là người cung cấp địa điểm, ma tuý, bị cáo Tâm A có dụng cụ và là người thực hành tích cực. Vì vậy, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Nhưng do bị cáo T có thêm tình tiết định khung hình phạt "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Tâm A.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8.1] Các bị cáo trong giai đoạn tố tụng đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tâm A có bà ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự coi đây là tình tiết giảm nhẹ khác cho bị cáo Tâm A.

[8.2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T khai có bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Hai. Nhưng do đang bị tạm giam nên bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng minh. Đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận bị cáo T có tình tiết này vì không có căn cứ. Xét thấy, Bản án số 21/2020/HSST ngày 16/4/2020 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt có hiệu lực pháp luật đã xác định bị cáo T có bà nội được tặng thưởng Huy chương như nêu trên và chấp nhận cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận lời khai của Nguyễn Văn T tại phiên tòa về việc gia đình bị cáo có người có công với cách mạng, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không chứng minh được các bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng và tài sản đang tạm giữ:

[10.1] Đối với 01 tẩu thuỷ tinh được niêm phong trong một bì giấy bởi dấu

niêm phong số 649MT/PC09 cùng chữ giám định viên; 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas bằng kim loại màu vàng. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone của bị cáo Nguyễn Văn T giao nộp. Xét bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn B và Hoàng Đức T4, do không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[12] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[13] Đối với anh Nguyễn Văn P1 là chủ lán nghỉ ở cuối ngõ G T, TDP T, phường H, thành phố Hải Phòng, Anh P2 đã cho anh Nguyễn Văn T3 thuê. Sau đó, anh T3 giao lán nghỉ trên cho Nguyễn Văn T quản lý và sử dụng. Việc T cùng những người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại lán nghỉ này, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Văn T3 không biết nên không có căn cứ xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Tôn Tâm A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2025.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố Nguyễn Tôn Tâm A phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Nguyễn Tôn Tâm A 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/8/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 tẩu thuỷ tinh niêm phong trong một bì giấy bởi dấu niêm phong số 649MT/PC09 cùng chữ giám định viên; 01 chai nhựa có nắp màu xanh lá cây gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa gas bằng kim loại màu vàng được niêm phong trong hộp carton có chữ ký của những người liên quan và dấu của Công an phường H (*theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hải Phòng).*

Trả lại Nguyễn Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (*theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hải Phòng)*.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Tôn Tâm A phải chịu mỗi người 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 – HP;
- Phòng PV 06 - Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 - CATP Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Thuận